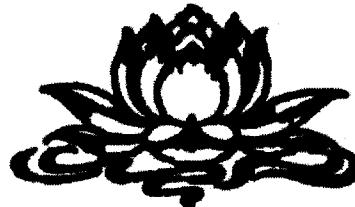


Một ví dụ khác, con người không thể tránh được bệnh cúm, bởi vì họ không thấy được vi khuẩn đầy đặc ở trước mắt họ và họ cứ đi về phía trước, để đồng hóa với



chúng. Nhân loại tạo ra những vấn đề chủng tộc do sự khác biệt một ít màu da, không biết về những cơ bản mà chúng ta cùng có, đó là 65% nước bị ô nhiễm cao. Con người tranh đấu lẫn nhau là do sự tranh giành quyền lợi giữa chủ quan tôi và khách quan anh, không biết rằng sự phân biệt giữa tôi và anh là một tư tưởng sai lầm mà các giác quan chúng ta tiếp nhận một kết quả truyền thông lệch lạc, thiếu sót, do sự phiên dịch của cơ quan chỉ huy là não bộ. Để đã thông cho điều này, chúng ta nhận thức rằng: chúng ta đã bị lừa gạt bởi các giác quan và cơ quan não bộ. Chúng ta không có may mắn để đời sống thay đổi và giải thoát được những nỗi khổ của chính chúng ta, cũng như toàn thể nhân loại, kể cả định luật tử sinh. Nhưng nếu có người lại hỏi rằng: liệu con người có thể khám phá được toàn thể vũ trụ không? Đức Phật dựa trên cơ bản kinh nghiệm riêng, Ngài đã cho biết ở phần khám phá thứ hai là sự hoàn toàn giác ngộ hay Phật tánh sáng suốt, cho nên không thấy được đầy đủ toàn thể vũ trụ một cách dễ dàng. Vậy Phật tánh đó là gì? Phật tánh đúng nghĩa là trạng thái giác ngộ hoàn toàn mà con người không thể nào dùng kiến thức để tìm hiểu hay ngôn ngữ để bàn cãi được và con người chỉ có thể nhận ra được bằng những kinh nghiệm tu tập của riêng mình. Chúng ta biết rằng Đức Phật đã dạy: mỗi chúng sanh đều có Phật tánh như nhau, mỗi loài đều biết ham sống sợ chết, cho nên sự sống rất cần thiết không nên giết hại lẫn nhau. Do nền tảng này, Đức Phật đã cho chúng ta một sự lạc quan, lòng can đảm, lòng trắc ẩn và tình yêu nhân loại, chúng

sinh.

Mặc dù Phật tính không tìm hiểu được, nhưng Đức Phật đã dạy chúng ta biết được ít nhiều về những nét cơ bản của nó, đó là giải thoát sự ràng buộc mọi hệ lụy hằng ngày trong đời sống chúng ta và giải thoát sự giới hạn trong không gian và thời gian.

Phật tính của con người không giới hạn trong không gian.

Chúng ta thử lấy một thí dụ về khả năng nghe của con người, tai của con người có thể nghe một tiếng sấm nổ di động trong mây, xa nhất là vài dặm. Nhiều thế kỷ trước, không ai nghĩ ngờ gì về sự giới hạn nghe này, ngày nay thì sự tin tưởng của chúng ta hoàn toàn khác nhau. Từ môn sinh vật học, chúng ta biết rằng: không có sự khác biệt cơ bản nào giữa lỗ tai con người và dụng cụ máy móc điện hay điện tử hiện nay. Vì vậy, khi phát minh ra điện thoại, thì khoảng cách nghe của con người được thay đổi và gia tăng lớn hơn. Chúng ta có thể nói rằng: đó là sự kết hợp giữa tai và điện thoại. Từ khi người Mỹ đầu tiên đặt chân lên mặt trăng, thì khoảng cách nghe này được nới rộng chừng 1/4 triệu dặm, do sự ứng dụng các loại máy điện hay điện tử để nới rộng lỗ tai vật lý của con người. Điều này biểu hiện là con người có thể nghe mà không bị giới hạn bởi khoảng cách, nó chỉ tùy thuộc vào loại dụng cụ sử dụng và cách sử dụng.

Phật tính không bị giới hạn thời gian. Chúng ta biết từ lâu trong giấc mộng chúng ta có thể thấy và nói chuyện với một vài người đã chết, nhưng chúng ta nói rằng nó chỉ là một giấc mộng, không có thực trong đời sống. Tuy nhiên, ngày nay nhờ sự kích thích dòng điện vào các tế bào não bộ, con người có phản ứng hốt hoảng và không chỉ có thể nghe thấy không cần đến mắt, tai vật lý mà còn có thể bộc lộ những biến cố sống động đã xảy ra trong quá khứ. Xa hơn nữa, các tế bào não bộ hoạt động song song, cho nên một số biến cố có thể hiện ra cùng một lúc, như các bóng đèn điện ghép song song cùng cháy lên một lượt khi mạch điện mở ra. Điều này đã mang lại cho con người một sự hiểu biết tiến gần hơn những gì mà Đức Phật đã mô tả trong quá khứ, hiện tại và vị lai, có thể hiện ra trong một lúc, do đó, Phật tính không có giới hạn thời gian.